**Viện kiểm sát nhân dân tối cao rút kinh nghiệm**

**vụ án “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”**

Vừa qua, Tòa hình sự Toà án nhân dân tối cao xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm vụ án hình sự đối với bị cáo Trần Văn Nghĩa bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và Tòa án cấp phúc thẩm kết án về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Thông qua vụ án này, Vụ thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự thấy cần rút kinh nghiệm về việc kết án bị cáo, nhằm bảo đảm cho việc điều tra, truy tố, xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, góp phần vào việc nâng cao chất lượng công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự.

**Nội dung vụ án:**Theo nội dung bản án sơ thẩm và phúc thẩm: Công ty trách nhiệm hữu hạn Thiện Tài (viết tắt là Công ty TNHH Thiện Tài) thành lập và được Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh NB cấp giấp phép đăng ký kinh doanh “Trồng và chế biến sản phẩm từ gấc” từ ngày 22/01/2008, Công ty gồm 02 thành viên có trụ sở giao dịch tại số nhà 405 phố Khánh Tân, phường Ninh Khánh, thành phố NB, tỉnh NB do ông Nguyễn Trí Thiện (tức Thích Trí Thiện) sinh năm 1966 tu hành tại chùa Phổ Quang, thuộc phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội làm Chủ tịch hội đồng thành viên; Trần Văn Nghĩa làm Giám đốc. Công ty có vốn điều lệ là 3,5 tỷ đồng, trong đó ông Thiện góp 2 tỷ đồng ( gồm đất và tài sản trên đất là mảnh đất 8,3 ha ở xã Quảng Lạc, huyện NQ, tỉnh NB và 0,5 ha đất tại xã Quang sơn, thị xã TĐ, tỉnh NB). Trần Văn Nghĩa góp 1,5 tỷ đồng nhưng hiện tại chưa có vốn. Sau khi công ty đi vào hoạt động, ông Thiện và Nghĩa đã thống nhất để chị Phạm Thị Thanh Duyên sinh năm 1984 làm kế toán viên ghi chép kiêm thủ quỹ. Đến ngày 24/2/2008, được sự nhất trí của Hội đồng thành viên, Trần Văn Nghĩa ký quyết định bổ nhiệm ông Trương Đăng Công làm kế toán trưởng công ty, Nghĩa đã đưa ông Công ký vào một số biểu mẫu đề nghị mở tài khoản tại Chi nhánh Ngân hàng đầu tư và phát triển tỉnh NB, nhưng đến khi Nghĩa bị bắt Công ty TNHH Thiện Tài chưa mở tài khoản tại Ngân hàng.

Quá trình hoạt động, ngày 17/3/2008 ông Thiện bàn với Nghĩa mời ông Trương Đăng Công kế toán trưởng vào làm thành viên mới của công ty, ông Công đồng ý và về nhà làm hồ sơ. Ngày 13/8/2008, Nghĩa đã ký biên bản họp Hội đồng thành viên số 0003/BB-HĐTV thống nhất bổ sung thêm thành viên mới là ông Trương Đăng Công, tổng số vốn điều lệ của công ty không thay đổi, phần vốn góp mới của ông Công sẽ là tổng số vốn do ông Thiện và Nghĩa chuyển nhượng lại. Cụ thể: Ông Thiện chuyển nhượng cho ông Công 600.000.000 đồng = 17,14% vốn điều lệ, Nghĩa chuyển nhượng cho ông Công 450.000.000 đồng = 12,68% vốn điều lệ. Như vậy, sau khi chuyển nhượng, tỷ lệ vốn góp của các thành viên sẽ là: Ông Thiện 1,4 tỷ đồng = 40%, Trần Văn Nghĩa 1,05 tỷ đồng = 30%, Trương Đăng Công 1,05 tỷ đồng = 30%. Đồng thời, Nghĩa ký đóng dấu vào các văn bản tài liệu như: Hợp đồng chuyển nhượng vốn số 001 với nội dung Nghĩa chuyển nhượng cho ông Công 450.000.000 đồng; Hợp đồng chuyển nhượng vốn số 002 với nội dung ông Thiện chuyển nhượng cho ông Công 600.000.000 đồng; Danh sách 03 thành viên công ty TNHH Thiện Tài; Phiếu thu không số với nội dung thu của ông Công 1,05 tỷ đồng; 01 phiếu chi không số nội dung Nghĩa đã nhận 450.000.000 đồng trả lại vốn góp; 01 phiếu chi không số nội dung ông Thiện đã nhận 600.000.000 đồng trả lại vốn góp. Sau đó, Nghĩa không làm thủ tục cho ông Công vào làm thành viên thứ ba của công ty và đem toàn bộ hồ sơ về nhà anh Dương Nam Sơn trú tại số 7 ngõ 100, đường Trần Huy Liệu, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định cất giấu. Ngày 16/5/2008, anh Dương Nam Sơn đem toàn bộ số tài liệu đến trụ sở Công ty TNHH Thiện Tài giao cho ông Thiện. Ngày 18/5/2008, chị Phạm Thị Thanh Duyên nộp tại Cơ quan điều tra 04 quyển sổ quỹ thu, chi của công ty. Ngày 11/6/2008, ông Trương Đăng Công nộp tại Cơ quan điều tra 01 quyển phiếu thu, 01 quyển phiếu chi và một số giấy tờ, tài liệu khác. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét cơ sở sản xuất của công ty thu giữ 01 con dấu mang tên giám đốc Trần Văn Nghĩa, 14.260.000 đồng và một số giấy tờ, tài liệu liên quan đến hoạt động của công ty, đồng thời kê biên tài sản nằm trên diện tích 8,8 ha ở xã Quảng Lạc, huyện NQ của công ty. Ngày 18/6/2008, Trần Văn Nghĩa bị bắt tạm giam.

**Quá trình giải quyết vụ án:**

Tại Cáo trạng số 136/VKS - HS ngày 29/10/2008 Viện kiểm sát nhân dân thành phố NB, tỉnh NB truy tố Trần Văn Nghĩa về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 139 Bộ luật hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 12/2009/HSST ngày 03/3/2009, Toà án nhân dân thành phố NB áp dụng điểm a khoản 3 Điều 139; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Văn Nghĩa 09 năm tù về tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự, các Điều 604, 605, 606, 608 Bộ luật dân sự buộc Trần Văn Nghĩa trả lại cho anh Trương Đăng Công số tiền là 450.000.000 đồng.

 Ngày 06/3/2009, Trần Văn Nghĩa kháng cáo kêu oan.

Tại bản án hình sự phúc thẩm số 14/2009/HSPT ngày 23,24/6/2009, Toà án nhân dân tỉnh NB áp dụng điểm d khoản 3 Điều 140; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Văn Nghĩa 09 năm tù về tội “lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự, các Điều 604, 605, 606, 608 Bộ luật dân sự buộc Trần Văn Nghĩa trả lại cho anh Trương Đăng Công số tiền là 450.000.000 đồng.

Tại Quyết định Kháng nghị giám đốc thẩm số 20/QĐ-VKSTC-V3 ngày 01/6/2011, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã kháng nghị bản án hình sự phúc thẩm số 14/2009/HSPT ngày 23,24/6/2009 của Toà án nhân dân tỉnh NB và đề nghị Toà hình sự- Toà án nhân dân tối cao xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm huỷ bản án hình sự phúc thẩm nêu trên và bản án hình sự sơ thẩm số 12/2009/HSST ngày 03/3/2009 của Toà án nhân dân thành phố NB đã kết án đối với Trần Văn Nghĩa để điều tra lại theo quy định của pháp luật.

Tại Quyết định giám đốc thẩm số 36/2011/GĐT ngày 01/12/2011, Tòa hình sự Toà án nhân dân tối cao đã quyết định huỷ bản án hình sự phúc thẩm số 14/2009/HSPT ngày 23,24/6/2009 của Toà án nhân dân tỉnh NB và bản án hình sự sơ thẩm số 12/2009/HSST ngày 03/3/2009 của Toà án nhân dân thành phố NB để điều tra lại theo quy định của pháp luật.

**Những vấn đề cần rút kinh nghiệm:**

Tòa án cấp phúc thẩm căn cứ vào bút tích và chữ ký của Trần Văn Nghĩa để lại trên phiếu chi không số ngày 18/3/2008 với nội dung là *“Tôi đã nhận đủ số tiền là 450 triệu đồng VN”* và cho rằng Trần Văn Nghĩa đã lợi dụng danh nghĩa là thành viên công ty thông qua hợp đồng chuyển nhượng một phần vốn góp của mình ghi trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mặc dù chưa nộp phần vốn góp của mình, sau đó nhận 450 triệu đồng tiền mặt của ông Trương Đăng Công, nhưng không làm thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh, cố tình trốn tránh việc họp Hội đồng thành viên để giải quyết số tiền này, đến nay vẫn không thừa nhận đã chiếm đoạt số tiền này là phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”*. Nhận xét trên của Tòa án cấp phúc thẩm là chưa đủ căn cứ vững chắc để quy kết hành vi của Trần Văn Nghĩa phạm tội . Bởi: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án còn nhiều thiếu sót, chưa thu thập đầy đủ các chứng cứ buộc tội, gỡ tội đối với Trần Văn Nghĩa. Cụ thể như sau:

Công ty TNHH Thiện Tài được thành lập ban đầu chỉ có hai thành viên là Trần Văn Nghĩa và ông Nguyễn Trí Thiện, với số vốn điều lệ kê khai trong hồ sơ là 3,5 tỷ đồng, trong đó ông Thiện góp vốn là 2 tỷ đồng, Nghĩa góp vốn là 1,5 tỷ đồng. Tuy nhiên, tại thời điểm Công ty được thành lập cả ông Thiện và Nghĩa đều chưa có đồng vốn nào. Trong khi theo quy định của Luật Công ty thì điều kiện bắt buộc khi thành lập công ty là “thành viên phải góp vốn đầy đủ và đúng hạn bằng loại tài sản góp vốn như đã cam kết” nhưng Cơ quan điều tra chưa điều tra, làm rõ việc Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh NB cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho Công ty TNHH Thiện Tài.

Các lời khai của Trần Văn Nghĩa đều không thừa nhận đã nhận số tiền 450.000.000 đồng của ông Trương Đăng Công mà cho rằng chỉ nhằm hợp thức hóa hồ sơ kết nạp ông Trương Đăng Công vào làm thành viên của công ty. Ông Trương Đăng Công và ông Nguyễn Trí Thiện đều khai Trần Văn Nghĩa đã nhận số tiền trên, nhưng Cơ quan điều tra chưa tiến hành đối chất để xác định rõ bản chất sự việc.

Tại các phiếu thu, phiếu chi không có số chỉ có chữ ký của Trần Văn Nghĩa với tư cách vừa là thủ trưởng đơn vị, vừa là người nhận tiền và chữ ký của ông Trương Đăng Công với tư cách vừa là kế toán trưởng, vừa là người lập phiếu, người nộp tiền và vừa là thủ quỹ. Nhưng Cơ quan điều tra chưa làm rõ tại sao khi ông Trương Đăng Công giao tiền, Công ty Thiện Tài đã không làm đúng quy định của Luật Tài chính kế toán là phải có đủ chữ ký của người lập phiếu và thủ quỹ.

Ông Trương Đăng Công biết Công ty TNHH Thiện Tài tại thời điểm đó Tài khoản chưa mở tại Ngân hàng, thủ quỹ chưa có, đất thì đang phải vay tiền để mua, Trụ sở công ty đang phải đi thuê. Ông Trương Đăng Công lại khai do tin tưởng ở Nghĩa và ông Thiện đã góp vốn điều lệ vào công ty. Nhưng Cơ quan điều tra chưa làm rõ những vấn đề này và tiền góp vốn của Nghĩa và ông Thiện để ở đâu chưa được chứng minh. Mặt khác, nếu công ty không có tiền, chỉ có đất và một số tài sản trên đất thì tại sao việc chuyển nhượng vốn lại bằng tiền?

Toàn bộ hồ sơ kết nạp thành viên thứ ba do ông Trương Đăng Công lập đều theo quy định của Luật Doanh nghiệp, trong đó chứng từ thu, chi đều thể hiện việc chuyển nhượng vốn chứ không phải là giao nhận tiền giữa các cá nhân với nhau. Trong khi Trần Văn Nghĩa không bỏ trốn, quá trình điều tra không chứng minh được Trần Văn Nghĩa bỏ trốn; Đồng thời công ty TNHH Thiện Tài vẫn còn đất và các tài sản trên đất (Toàn bộ tài sản trên đất và giá trị mảnh đất 8,8 ha hiện tại là bao nhiêu quá trình điều tra cũng chưa được định giá).

Ngày 08/5/2008, ông Trương Đăng Công có đơn tố cáo Trần Văn Nghĩa và ông Nguyễn Trí Thiện đã nhận 1.050.000.000 đồng mà không đưa ông Trương Đăng Công vào làm thành viên của công ty (trong đó Trần Văn Nghĩa ký nhận 450.000.000 đồng, ông Nguyễn Trí Thiện ký nhận 600.000.000 đồng). Như vậy, cần phải giải quyết triệt để trong vụ án này có hay không có sự đồng phạm của ông Nguyễn Trí Thiện (nếu như xác định là Trần Văn Nghĩa có tội). Còn việc ông Thiện trả lại cho ông Công 500.000.000 đồng chỉ là việc khắc phục hậu quả.

Trong vụ việc này cần phải được nghiên cứu kỹ: Như tại phiếu thu không số ngày 18/3/2008 ông Trương Đăng Công có nộp 1.050.000.000 đồng với lý do góp vốn vào công ty để được kết nạp làm thành viên, nhưng nay Trần Văn Nghĩa chưa làm thủ tục kết nạp thành viên mới cho ông Trương Đăng Công, kết hợp với việc vay và nợ giữa các bên trong việc thành lập công ty đều có sự thỏa thuận. Như vậy, việc tranh chấp về phần vốn góp phải giải quyết theo quy định của Điều lệ công ty, Luật Doanh nghiệp và Pháp luật về kinh tế điều chỉnh.

Do còn nhiều tình tiết của vụ án chưa được giải quyết, cần phải được làm rõ hành vi gian dối của Trần Văn Nghĩa có chiếm đoạt tài sản của ông Trương Đăng Công hay không cần phải điều tra lại.

Link bài viết: <https://vksndtc.gov.vn/tin-chi-tiet-2894>